

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2021/HS-ST

Ngày: 26/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ninh

Ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 204/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hùng C, sinh năm 1975 tại Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 03, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phương Oa, sinh năm 1934; Con bà: Ngô Thị T, sinh năm 1942; Vợ: Nông Thị Lệ H, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2001. Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 103/2016/HSST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (bị cáo chấp hành xong án phí ngày 23/5/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019).

Nhân thân: + Tại Bản án số 45/2013/HSST ngày 19/11/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1951; Địa chỉ: Tổ 03, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Hùng C bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng bị niêm phong thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng hồng (C khai là ma túy loại heroine và ma túy đá).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và tiến hành cân xác định khối lượng thấy rằng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hùng C có khối lượng 0,294 gam (niêm phong vào phong bì ký hiệu C1); Số chất bột màu trắng hồng có khối lượng 0,109 gam (niêm phong vào phong bì ký hiệu C2).

Tại Kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,294 gam.

Mẫu chất bột màu trắng hồng trong phong bì ký hiệu C2 là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng 0,109 gam.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu C1 và 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong là ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 217/CT-VKSTPTN ngày 29/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hùng C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hùng C khai nhận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 01/2/2021, C một mình đi bộ từ nhà đến khu vực tổ 3, phường Tân Long để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây C mua được 03 gói ma túy (trong đó 02 gói là heroine và 01 gói là heroine trộn với ma túy đá) đều được gói bằng giấy bạc màu vàng của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Sau khi mua

được ma túy, C cất giấu số ma túy vào túi quần sau bên phải, sau đó bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng là các gói ma túy nêu trên.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố Nguyễn Hùng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xác định luận tội của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, không bị oan.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt, tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xem xét khách quan toàn diện nội dung vụ án. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa.

[2] Về nội dung vụ án:

Sau khi đánh giá Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 01/02/2021, tại khu vực tổ 03, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Hùng C có hành vi tàng trữ 0,406 gam ma túy (gồm 0,294

gam ma túy loại Heroine và 0,109 gam ma túy Heroine cùng Methamphetamine) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã phường Tân Long thành phố Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Hùng C là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ma túy là tệ nạn xã hội hết sức nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, góp phần làm gia tăng các tệ nạn khác. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách giản đơn, không có đồng phạm khác.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo nghiện ma túy đã nhiều năm, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó hiểu rõ về tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng do không cai bỏ được ma túy nên bị cáo tiếp tục phạm tội.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng, góp phần ngăn ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp tự do, không có thu nhập ổn định. Đại diện Viện kiểm sát cùng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng các vật chứng gồm:

01 bì niêm phong ký hiệu C1 và 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa ma túy và vỏ mẫu gói cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Như vậy, xét thấy mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát đã đánh giá tại bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hùng C.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Hùng C khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 326, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Xử phạt Nguyễn Hùng C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu C1 (hoàn trả 0,283 gam mẫu C1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu C1, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Trương Đăng Tam, Mai Tổ Uyên).

+ 01 bì niêm phong ký hiệu C2 (hoàn trả 0,055 gam mẫu C2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu C2, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Trương Đăng Tam, Mai Tổ Uyên).

(*Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 353 ngày 06/5/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày

30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan